

# ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG TỜ THÔNG TIN KHOA HỌC THỐNG KÊ VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN

Phạm Sơn<sup>(\*)</sup>

**T**ờ Thông tin khoa học thống kê là tờ báo chuyên ngành duy nhất ở nước ta đăng tải và giới thiệu một cách có hệ thống các kết quả nghiên cứu khoa học thống kê và các khoa học khác có liên quan nhằm đáp ứng nhu cầu tra cứu tham khảo của cán bộ chuyên môn nghiệp vụ và giảng dạy về thống kê.

Trải qua gần 30 năm xây dựng và phát triển, Tờ Thông tin khoa học thống kê đã và đang được đông đảo cán bộ trong và ngoài ngành quan tâm và có đánh giá tốt.

Nhằm đúc rút những kinh nghiệm để tiếp tục cải tiến nội dung và hình thức Tờ Thông tin khoa học thống kê, góp phần đáp ứng nhu cầu của độc giả trong và ngoài ngành, bài viết sẽ đánh giá tổng quan thực trạng của Tờ Thông tin khoa học trong thời gian qua và đề xuất một số vấn đề nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng Tờ Thông tin khoa học thống kê trong những năm tới.

## I. Thực trạng của Tờ Thông tin khoa học thống kê trong những năm qua

### 1. Nhận xét chung

Theo Quyết định số 14/QĐ-TCTK ngày 28/02/1980 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê cho phép Viện Nghiên cứu khoa học Thống kê và Thông tin Kinh tế, nay là Viện Nghiên cứu Khoa học Thống kê (viết gọn là Viện Khoa học Thống kê) xuất bản Tờ Thông tin khoa học thống kê như một bản tin lưu hành nội bộ nhằm giới thiệu cho cán bộ thống kê trong ngành các thành

tựu về khoa học Thống kê và các khoa học khác có liên quan của các tác giả trong và ngoài nước, với định kỳ mỗi năm 4 số, mỗi số có 200 bản in rônêô.

Thực hiện Quyết định trên, Viện Nghiên cứu Khoa học Thống kê hình thành một bộ phận kiêm nhiệm có trách nhiệm tuyển chọn, in ấn và phát hành tờ thông tin trên. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, nên năm 1980 chỉ ra được 2 số mang tính chất thử nghiệm và tới năm 1981 mới thực sự đi vào hoạt động có nề nếp. Lúc đó, đại bộ phận các bài và tin giới thiệu trên Tờ Thông tin khoa học thống kê chủ yếu là bài dịch. Đến tháng 5/1985, tờ Thông tin Thống kê được Bộ Văn hoá cấp Giấy phép số 582/XB-BC phát hành rộng rãi. Và cho đến năm 1994 được Trung tâm Thông tin Khoa học Công nghệ Quốc gia cấp chỉ số phân loại (ISSN) như một tạp chí khoa học của ngành và được trao đổi với các cơ quan thông tin khu vực và quốc tế.

Từ năm 1996, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê đã có Quyết định số 19/QĐ-TCTK ngày 25/01/1996 về củng cố Ban biên tập gồm 1 Tổng biên tập, 1 Phó tổng biên tập và 1 Thư ký Ban biên tập. Và theo quyết định số 74 /TCTK/QĐ ngày 30/7/2007 của Tổng cục Thống kê bổ nhiệm Tổng biên tập và Phó Tổng biên tập, đồng thời giao cho Viện trưởng Viện Khoa học Thống kê bổ nhiệm thư ký Ban biên tập.

<sup>(\*)</sup> Viện Khoa học Thống kê

Nhờ sự quan tâm của lãnh đạo Tổng cục Thống kê, sự nỗ lực của tập thể cán bộ trực tiếp làm công tác thông tin và sự cộng tác của đội ngũ cộng tác viên trong và ngoài ngành, Tờ Thông tin khoa học thống kê đã xuất bản các số ra định kỳ một cách có nề nếp và từng bước được cải tiến về hình thức và nâng cao chất lượng nội dung đáp ứng được nhu cầu tham khảo tra cứu của cán bộ nghiên cứu, nghiệp vụ, giảng dạy và học tập của sinh viên các trường đại học, cao đẳng.

Từ năm 1996 đến nay, Tờ Thông tin khoa học thống kê hàng năm xuất bản định kỳ 6 số Thông tin khoa học thống kê và từ 3-4 số Chuyên san, với số lượng in ấn từ 500 bản lên 1000 bản. Đối tượng phục vụ gồm: Tất cả các đơn vị trong Tổng cục, 64 Cục Thống kê tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương, các Trung tâm Thông tin Bộ ngành, các trường Đại học, các Viện nghiên cứu có các bộ phận liên quan đến khoa học thống kê và nhiều cán bộ nghiên cứu với chất lượng in ấn đẹp, nội dung phong phú được độc giả trong và ngoài ngành quan tâm.

## **2. Đánh giá nội dung Tờ Thông tin khoa học thống kê**

Theo thống kê từ năm 1990 đến năm 2007, trên Tờ Thông tin khoa học thống kê và các Chuyên san đã tuyển chọn, biên tập và giới thiệu được trên 1000 bài viết, bài dịch và tin của gần 300 cộng tác viên trong và ngoài ngành, ở Trung ương cũng như địa phương. Trong số đó bài viết chiếm tỷ lệ cao (84,3%), bài dịch 8,1%. Nội dung các bài viết và bài dịch chủ yếu tập trung vào các vấn đề nghiệp vụ của ngành như xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê, cải tiến phương pháp tính, phương pháp thu thập số liệu, đặc biệt là việc ứng dụng phương pháp điều

tra chọn mẫu, tình hình và kết quả ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và hoàn thiện các bảng danh mục, các phương pháp phân tích và dự báo. Đặc biệt là việc giới thiệu kịp thời phương pháp thống kê mới theo các chuẩn mực quốc tế góp phần nâng cao trình độ thống kê nước ta theo các chuẩn trình độ quốc tế. Chẳng hạn trong những năm đầu của thập kỷ 90 thế kỷ 20, khi thống kê nước ta chuyển từ hệ thống cân đối kinh tế quốc dân (MPS) sang hệ thống tài khoản quốc gia (SNA), Tờ Thông tin khoa học thống kê dành một tỷ lệ bài viết và tin cùng với 2 Chuyên san giới thiệu vấn đề này. Gần đây, thực hiện định hướng tin học hoá ngành Thống kê, Ban biên tập Tờ Thông tin khoa học thống kê đã phối hợp với Ban Công nghệ thông tin và Vụ phương pháp chế độ Thống kê ra 2 Chuyên san về công nghệ thông tin. Đối với các cuộc Tổng điều tra như Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp và Thủy sản, Tổng điều tra các cơ sở kinh tế, hành chính và sự nghiệp, Tổng điều tra Dân số, Ban biên tập Tờ Thông tin khoa học thống kê đã phối hợp với các đơn vị có liên quan ra các chuyên san giới thiệu nội dung cũng như kinh nghiệm tổ chức các cuộc Tổng điều tra của các nước trên thế giới và khu vực.

Có thể khẳng định rằng gần 30 năm xây dựng và phát triển, Tờ Thông tin khoa học thống kê luôn bám sát mục đích và tôn chỉ đề ra ban đầu để từng bước nâng cao vị thế và tác dụng của tờ báo chuyên ngành.

## **3. Về đội ngũ cộng tác viên**

Trong những năm đầu mới ra mắt, đội ngũ cộng tác viên của Tờ Thông tin khoa học thống kê chủ yếu là cán bộ nghiên cứu của Viện và một số cán bộ nghiệp vụ của các đơn vị trong Tổng cục và số lượng cộng

tác viên này chủ yếu tuyển chọn và dịch thuật các bài đăng trên tạp chí Thống kê của Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa thuộc Đông Âu cũ. Nhưng từ năm 1990, đặc biệt là từ năm 1996 trở lại đây, đội ngũ cộng tác viên không ngừng được mở rộng. Theo số liệu thống kê từ năm 1990 đến năm 2007, Tờ Thông tin khoa học thống kê có khoảng 300 lượt cộng tác viên và các đơn vị trong và ngoài ngành Thống kê đã có bài đăng trên Tờ Thông tin khoa học thống kê và các chuyên san, trong đó Viện Khoa học Thống kê chiếm 33,3%, các đơn vị trong Tổng cục 35,9%, các Cục Thống kê tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương 12,7%, các cơ quan khác 18%,... Đặc biệt trong đó có nhiều cộng tác viên là Lãnh đạo ngành, Lãnh đạo các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục, Cục trưởng, Phó cục trưởng Cục Thống kê các tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương. Điều đó một mặt thể hiện sự quan tâm của lãnh đạo ngành, cũng như lãnh đạo các đơn vị và các Cục Thống kê đối với Tờ Thông tin khoa học thống kê, mặt khác nói lên vị thế của Tờ Thông tin khoa học thống kê đối với công tác Thống kê của ngành.

Có thể khẳng định rằng, một tờ báo, tờ tạp chí hay tờ thông tin muốn phát triển trước hết phải có một đội ngũ cộng tác viên đông đảo để cung cấp bài và tin làm vốn liếng, làm tư liệu cho việc ra các ấn phẩm. Nhận thức sâu sắc vấn đề đó, Tờ Thông tin khoa học thống kê đã xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu về đội ngũ cộng tác viên và thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ cộng tác viên ngày càng phát triển.

#### **4. Công tác biên tập**

Là một tờ Thông tin khoa học chuyên ngành, công tác tuyển chọn biên tập và in ấn được Ban biên tập hết sức quan tâm. Vì vậy, gần 30 năm xây dựng và phát triển,

Viện khoa học Thống kê - cơ quan được Tổng cục giao nhiệm vụ quản lý Tờ Thông tin khoa học thống kê đã có nhiều cố gắng bố trí các cán bộ có trình độ, với tinh thần trách nhiệm cao để thực hiện mặt công tác này. Điều đó được minh chứng qua Quyết định số 14/QĐ-TCTK ngày 28-02-1980 quy định Viện trưởng Viện khoa học Thống kê là Tổng biên tập và trong Ban biên tập gồm một số cán bộ có trình độ nghiệp vụ chuyên môn, kinh nghiệm viết và biên tập báo. Tuy nhiên, do biên chế có hạn, nên đội ngũ biên tập viên vẫn còn ít, lại ít được đào tạo một cách chính quy nên chưa thực sự giúp đỡ đắc lực cho đội ngũ cộng tác viên, đặc biệt là đội ngũ cộng tác viên cơ sở - nơi thường xuyên đối mặt với nhiều vấn đề bức xúc về nghiệp vụ để họ có nhiều bài viết và tin cho Tờ Thông tin khoa học thống kê.

Nhằm khắc phục tình trạng trên, từ năm 2001, hàng năm Ban biên tập Tờ Thông tin khoa học thống kê đã mở một số buổi tọa đàm trao đổi về nghiệp vụ viết bài cho Tờ Thông tin khoa học thống kê đối với cán bộ nghiệp vụ của các Cục Thống kê tỉnh, thành phố. Và dần dần đã có nhiều cộng tác viên ở các tỉnh, thành phố tham gia viết bài và tin cho Tờ Thông tin khoa học thống kê. Số liệu thống kê cho thấy, nếu như từ năm 2000 trở về trước, số cộng tác viên của Tờ Thông tin chủ yếu tập trung ở Trung ương (cán bộ Tổng cục Thống kê, các Viện và các trường Đại học), thì thời kỳ 2001-2007 đã có 19% số cộng tác viên ở địa phương. Điều đó, một mặt làm cho nội dung Tờ Thông tin thêm phong phú, mặt khác Tờ Thông tin khoa học càng gần gũi hơn với độc giả.

#### **5. Công tác phát hành và phổ biến**

Với phương châm cung cấp thông tin đầy đủ cho các đối tượng dùng tin, từ năm 1996 đến nay, tờ thông tin đã tăng số lượng bản tin từ 500 lên 1000 bản/số. Thậm chí có những bản tin số lượng tăng lên 2000 bản/số. Nếu như, trước năm 1996 mỗi đơn vị trong Tổng cục chỉ có 1-2 bản/số, nay đã tăng lên 3 bản/số; các Cục Thống kê địa phương trước đây 5 bản/số, nay tăng lên 10 bản/số. Riêng Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh tăng lên 15-20 bản/số. Với số lượng phát hành tăng lên như trên nên việc phổ biến thông tin khoa học thống kê hầu như đến với cán bộ nghiệp vụ từ cấp cục trở lên. Riêng với cán bộ thống kê cấp huyện và cán bộ thống kê các Bộ, Ngành chưa được phổ biến rộng rãi. Điều đó đang đặt ra nhiệm vụ cho Ban biên tập nghiên cứu và có kế hoạch đáp ứng trong thời gian tới.

## **6. Chế độ nhuận bút và các mặt công tác khác**

Qua theo dõi chế độ thanh toán nhuận bút của khoa Thông tin khoa học Thống kê so với mặt bằng chung nằm ở mức trung bình, nhưng so với Nghị định 61/CP ngày 11/06/2002 của Chính phủ còn quá thấp. Điều đó có ảnh hưởng phần nào đối với chất lượng Tờ Thông tin nói riêng và các hoạt động thông tin khoa học khác nói chung. Nhưng điều đáng mừng là ngành Thống kê nói chung và đội ngũ cộng tác viên của Tờ Thông tin khoa học thống kê nói riêng đã hợp tác chặt chẽ với Ban biên tập Tờ Thông tin khoa học thống kê, duy trì và phát triển Tờ Thông tin khoa học thống kê ngày càng tiến bộ về cả nội dung và hình thức.

## **II. Một số vấn đề cần tăng cường đẩy mạnh trong thời gian tới**

Bước sang kỷ nguyên bùng nổ thông tin trong bối cảnh hội nhập với thống kê thế giới, Tờ Thông tin khoa học thống kê với tư cách là cơ quan ngôn luận định hướng về phát triển khoa học của ngành, cần phải tập trung sức lực và trí tuệ không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng cả nội dung và hình thức để góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị của ngành. Cụ thể cần đẩy mạnh các mặt công tác sau:

### **1. Tăng cường củng cố Ban biên tập và đội ngũ cán bộ trực tiếp làm Tờ Thông tin khoa học thống kê**

Ban biên tập Tờ Thông tin khoa học thống kê đã được Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê bổ nhiệm Tổng biên tập và Phó Tổng biên tập và giao cho Viện trưởng Viện Khoa học Thống kê bổ nhiệm thư ký và các biên tập viên. Ngoài ra cần nghiên cứu tổ chức bộ phận công tác tại viện như nhiều tạp chí hoặc các tờ thông tin khác đã làm. Điều này vừa để nâng cao chất lượng của Tờ Thông tin khoa học thống kê, vừa để góp phần tăng uy tín của tờ Thông tin. Đối với cán bộ trực tiếp làm tờ Thông tin phải có kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ dưới nhiều hình thức, đặc biệt đối với cán bộ trẻ để họ kế tục sự nghiệp thông tin trong tương lai.

### **2. Tăng cường sự hợp tác và mở rộng đội ngũ cộng tác viên**

Như trên đã trình bày, đội ngũ cộng tác viên tại Viện có tính chất quyết định đến chất lượng của tờ Thông tin. Vì vậy Ban biên tập Tờ Thông tin khoa học thống kê cần có quy chế tăng cường sự hợp tác và mở rộng đội ngũ cộng tác viên theo các hướng sau:

- Định kỳ hàng năm có những buổi gặp mặt để tìm hiểu những tâm tư nguyện vọng và các ý kiến của cộng tác viên.

- Có kế hoạch xây dựng và duy trì đội ngũ cộng tác viên hạt nhân.

- Có chế độ khen thưởng và động viên cả tinh thần và vật chất cho những cộng tác viên có nhiều đóng góp cho tờ Thông tin. Chẳng hạn hàng năm có khen thưởng cho cộng tác viên có bài viết được nhiều người quan tâm.

- Phải mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về viết bài cho đội ngũ cộng tác viên cả Trung ương lẫn địa phương.

- Đối với đội ngũ cộng tác viên địa phương phải thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm và trao đổi kinh nghiệm để “làm nóng” lòng nhiệt tình của họ đối với Tờ Thông tin khoa học thống kê.

### **3. Nghiên cứu cải tiến chế độ nhuận bút theo tinh thần Nghị định 61/CP ngày 11/06/2002 của Thủ tướng Chính phủ**

Lao động báo chí là loại lao động đặc biệt được nhà nước đánh giá cao. Song do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan nên chúng ta chưa biến những quy định cụ thể của Nhà nước nhằm thúc đẩy các hoạt động thông tin ngang tầm với thực tiễn. Đó là điều chưa làm được của Ban biên tập. Hy vọng trong thời gian tới chúng ta có thể khắc phục được yếu kém trên đây và sớm nghiên cứu áp dụng các điều khoản Nhà nước cho phép trong Nghị định 61/CP ngày 11/06/2002 vào thực tế.

Trước hết là cải tiến khung nhuận bút cho các thể loại: Bài viết, bài dịch và tin; sau đó là nghiên cứu thành lập quỹ nhuận bút nhằm tạo điều kiện hoạt động cho Tờ Thông tin khoa học thống kê.

Cùng với việc cải tiến chế độ nhuận bút sẽ xây dựng các chế độ thù lao thích hợp cho các cán bộ làm công tác thông tin.

Hy vọng rằng với sự nỗ lực chung của tập thể Ban biên tập, mặt công tác này có thể chuyển biến tích cực trong thời gian tới.

### **4. Mở rộng phạm vi phổ biến thông tin**

Như trên đã trình bày, từ năm 1996 đến nay hoạt động phổ biến thông tin tuy có được đẩy mạnh hơn trước, nhưng mới dừng lại trong ngành và do đó nhiều thông tin khoa học Thống kê chưa được phổ biến rộng rãi cho các đối tượng là cán bộ thống kê Bộ ngành. Do vậy trong thời gian tới cần mở rộng diện phổ biến thông tin khoa học Thống kê đến tận các đối tượng dùng tin trong cả nước. Đồng thời định kỳ cũng phải có các cuộc hội nghị những người sử dụng Tờ Thông tin khoa học thống kê để kịp thời đáp ứng nhu cầu thông tin của các đối tượng.

### **5. Tiếp tục cải tiến nội dung và hình thức Tờ Thông tin khoa học thống kê**

Trong những năm gần đây, nội dung và hình thức Tờ Thông tin khoa học thống kê có nhiều cải tiến. Đó là điều đáng mừng, nhưng trước những yêu cầu mới ngày càng cao, chúng ta phải nâng cao chất lượng bài viết theo hướng tăng cường hàm lượng thông tin khoa học trong các bài viết, đa dạng hoá các thể loại và đặc biệt sưu tầm và thông tin kịp thời những chuẩn mực thống kê quốc tế góp phần đẩy nhanh quá trình hội nhập Thống kê nước ta với Thống kê các nước trong khu vực và thế giới.

### **6. Tăng cường trao đổi với các cơ quan và tổ chức quốc tế**

Là một tờ báo khoa học chuyên ngành duy nhất đăng tải các kết quả nghiên cứu khoa học Thống kê, nhưng trong nhiều năm qua chúng ta mới trình diễn trên “sân nhà”, chưa vươn ra khu vực và quốc tế. Vì vậy trong thời gian tới,

*(Tiếp theo trang 24)*

tính sử dụng. Từng bước xây dựng các cơ sở dữ liệu như: cơ sở dữ liệu về văn bản, tích hợp thông tin báo cáo, cơ sở dữ liệu về niên giám thống kê, có kế hoạch tổ chức kết nối các cơ sở dữ liệu để tạo nên những cơ sở dữ liệu đa lĩnh vực, tiến tới tin học hoá công tác nghiệp vụ thống kê của tất cả các phòng nghiệp vụ.

Về đào tạo công nghệ thông tin: Tổ chức đào tạo công nghệ thông tin theo nhiều hình thức khác nhau cho các đối tượng trong ngành để nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hiện có. Xây dựng qui hoạch chiến lược đào tạo nguồn nhân lực về công nghệ thông tin và phổ cập, nâng cao trình độ sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin cho các cán bộ, tập trung đào tạo cán bộ chủ chốt phụ trách công nghệ

thông tin của đơn vị. Đào tạo chuyên sâu các phần mềm ứng dụng thống kê như STATA, SPSS, SQL... cho các cán bộ trong Cục.

Hoàn thành tốt việc thu thập và xử lý số liệu cho các cuộc Tổng điều tra và các cuộc điều tra thường xuyên, đồng thời xây dựng các cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc khai thác và phổ biến thông tin một cách thuận lợi.

Nghiên cứu áp dụng hệ thống thông tin địa lý trong việc khai thác kết quả một số cuộc điều tra và Tổng điều tra, xử lý vẽ sơ đồ lập bảng kê cho các cuộc điều tra và tổng điều tra.

Nâng cấp mạng LAN và thiết lập chuẩn về chế độ an toàn và bảo mật thông tin. Xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng thiết bị máy tính tại văn phòng Cục và phòng thống kê huyện, thị xã ■